TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 562/2025/HS-PT

Ngày 07 - 11 - 2025

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiếu Phương Quyền, Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 185/2025/TLPT-HS ngày 28/8/2025. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2025/HS-ST ngày 22/7/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo bị kháng nghị và có kháng cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn C**, tên gọi khác: Nguyễn Minh P, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1982 tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp M, phường C, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N (chết) và bà Trương Thị Ú; anh, chị em ruột có 08 người, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất là bị cáo;

Tiền sự: Ngày 19/01/2021, bị Ủy ban nhân dân thị xã B, tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi "Tổ chức hoạt động cá cược ăn tiền trái phép". Tiền án: 01 tiền án.

Ngày 07/12/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2010/HS-ST, chưa chấp hành phần trách nhiệm dân sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2023 cho đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Đỗ Văn C:* Luật sư Trần Thanh P1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Võ Anh K, sinh ngày 20/12/1984 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp T, phường B, tỉnh Vĩnh Long).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/01/1962 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp T, phường B, tỉnh Vĩnh Long).

2/ Anh Trần Thanh B, sinh ngày 01/01/1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp Đ, phường Đ, tỉnh Vĩnh Long).

3/ Chị Huỳnh Thị Kim T1, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp T, phường B, tỉnh Vĩnh Long).

4/ Anh Đặng Hoàng S, sinh năm: 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp M, phường C, tỉnh Vĩnh Long).

5/ Anh Nguyễn Huy C1, sinh năm: 1980 (có mặt).

6/ Anh Nguyễn Huy B1, sinh năm: 1979 (vắng mặt).

7/ Chị Nguyễn Thị Kiều T2, sinh năm: 1989 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp T, phường B, tỉnh Vĩnh Long).

- *Người làm chứng:*

1/ Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ A, ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (nay là tổ A, ấp M, phường C, tỉnh Vĩnh Long).

2/ Anh Trần Minh H1, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp M, phường C, tỉnh Vĩnh Long).

3/ Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm: 1968 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm E, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (nay là khóm E, phường C, tỉnh Vĩnh Long).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 31/8/2023, anh Đặng Hoàng S, chị Nguyễn Thị Cẩm Đ (chủ tiệm N2), Đỗ Văn C và anh Trần Minh H1 (cậu ruột S) đang cùng nhau uống rượu tại Tiệm nail Anh Đào, địa chỉ tại ấp M, xã M, thị xã B (nay là ấp M, phường C, tỉnh Vĩnh Long) thì C nói với Hải C2 gặp Nguyễn Huy C1, nghe C1 nói có kể lại chuyện mâu thuẫn của C1 với S cho H1 nghe, thì H1 nói *"ổng làm vậy là bậy rồi, đánh chết mẹ ổng đi".* Sau đó, H1 điện thoại cho C1 để hỏi về sự việc trên, khi H1 đang nói chuyện điện thoại với C1 thì C2 lấy điện thoại của H1 để nói chuyện với C1 dẫn đến hai bên xảy ra mâu thuẫn, thách thức và hẹn gặp nhau tại vòng xoay trước chùa B2 để nói chuyện. Khi C2 định đi đến địa điểm đã hẹn với C1 thì anh S biết chuyện ngăn cản không cho đi nên C2 tiếp tục ngồi uống rượu với S và H1.

Sau đó, Nguyễn Huy C1 cùng Nguyễn Thị Kiều T2 (thường gọi là K1, là vợ C1), Nguyễn Huy B1 (anh ruột C1), Huỳnh Thị Kim T1 (vợ B1) và Nguyễn Võ Anh K, Đặng Thanh V, Nguyễn Ngọc L đi trên 03 xe mô tô đến tại Tiệm N2 để gặp C2. Khi đến cổng chào ấp M, gần tiệm nail thì C1 dừng xe ở cổng chào,V chở K, B1 chở T1 và T2 tiếp tục đi đến tiệm nail, khi đến tiệm nail thì T1 và T2 vào trước gặp C2 nói chuyện,V, K vào sau, khi gặp C2 thì T1 và T2 xảy ra cự cải và đánh nhau với C2, C2 đánh trúng mặt T1 một cái, B1 thấy vậy cũng chạy lại cầm cây đánh trúng tay trái C2 một cái thì H1 ôm B1 lại và kéo ra phía trước; do bị C2 đánh nên T1 cầm mo dùng hốt rác để cặp tiệm nail đánh C2, C2 chạy vào trong bếp của tiệm nail lấy cây dao thái lan chạy ra phía trước cửa tiệm nail đứng cạnh tủ gỗ; khi thấy C2 cầm dao Thái lan trên tay thì K bước vào can ngăn và nói với C2 *"tao K nè"* thì C2 nói *"tránh ra, không tránh tao đâm"* và C2 cầm cây dao thái lan trên tay phải đâm một nhát trúng vào vùng cổ bên trái của K; sau khi bị C2 đâm, K dùng tay bịt vết thương lại, do máu chảy nhiều nên K bị choáng ngồi gục xuống nền đất; lúc này, C1 đang đứng ở gần cổng chào, nghe tiếng la của anh B1 *"thằng C2 đâm K rồi"* nên C1 chạy xe đến tiệm nail, B1 thấy K đang

ngồi gục trên nền bê tông, vùng cổ chảy nhiều máu nên C1 điều khiển xe chở B1 nhanh chóng ôm Khoa đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thành phố C điều trị đến ngày 15/9/2023 thì xuất viện.

Sau khi K được đưa đi cấp cứu, thì còn lại H1, L, T2, C2 và T1 tiếp tục đánh nhau, C2 dùng cây cán của đồ dùng hốt rác đánh nhiều cái vào người T1 nên T1 bỏ chạy, sau đó anh S đến Công an xã M, thị xã B trình báo sự việc.

Ngày 13/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B Quyết định trưng cầu giám định số 109 để trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh V giám tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Võ Anh K để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Kết luận giám định số 295/KLTTCT-TTPY ngày 09/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh V xác định: Vết thương vùng cổ bên trái dài khoảng 02cm, do vật sắt tác động trực tiếp hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải gây đứt khí quản ½ khẩu kính, tĩnh mạch cảnh trong bên phải đứt ½ khẩu kính, được phẫu thuật điều trị, hiện tại sẹo vết thương kích thước 0,5x0,2cm, sẹo phẫu thuật kích thước 13x0,2cm.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Võ Anh K tại thời điểm giám định là 27%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Ngày 18/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 129/QĐ-ĐTTH đối với thương tích của anh Nguyễn Võ Anh K.

Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số: 372/KLTTCT-TTPY ngày 21/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận: Vết thương vùng cổ bên trái dài khoảng 02cm, do vật sắt tác động trực tiếp hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải gây đứt khí quản ½ khẩu kính, tĩnh mạch cảnh trong bên phải đứt ½ khẩu kính, được phẫu thuật điều trị, hiện tại sẹo vết thương kích thước 0,5x0,2cm, sẹo phẫu thuật kích thước 13x0,2cm. Vết thương vùng trọng yếu của cơ thể nếu không được cấp cứu và điều trị kịp thời có thể nguy hiểm đến tính mạng (do mất máu và thiếu oxy gây suy hô hấp, suy tuần hoàn).

Kết luận giám định số 2502/KL-KTHS ngày 22/5/2024, của Phân Viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: vết màu nâu đỏ bám trên mũi dao được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS2 2008958 là máu người, của một nam giới. Kiểu gen (ADN) của nam giới này trùng với kiểu gen của Nguyễn Võ Anh K (BL157).

Quá trình điều tra, bị can Đỗ Văn C thừa nhận hành vi dùng dao thái lan lấy tại khu vực bếp của tiệm N2 để thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 239/KLTTCT-TTPY ngày 02/10/2024, của Trung tâm pháp y tỉnh V đối với Đỗ Văn C, kết luận: Bầm máu dưới cánh tay trái kích thước 7,5x0,5cm, do vật tày tác động trực tiếp gây ra. Hiện tại biến đổi sắc tố da kích thước 2,5x1,5cm; Sây sát ngón II bàn tay phải kích thước 01x0,2cm do vật tày tác động trực tiếp gây ra. Hiện tại biến đổi sắc tố da kích thước 1x0,5cm.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm). Vật gây tổn thương: vật tày.

Quá trình điều tra, Đỗ Văn C xác định hai dấu vết thương tích theo bản ảnh ghi nhận lại gồm, vết sây sát ở ngón II bàn tay phải kích thước 01x0,2cm là do Nguyễn Thị Kiều T2 dùng nón bảo hiểm đánh gây thương tích; Vết bầm máu dưới cánh tay trái kích thước 7,5x0,5cm là do Nguyễn Huy B1 dùng vật cứng đánh gây thương tích. Ngoài ra, khi kiểm tra thân thể Đỗ Văn C không ghi nhận thương tích nào khác. Do đó, việc Đỗ Văn C cho rằng anh Nguyễn Võ Anh K đánh C gây thương tích là không có căn cứ.

Do thời hạn điều tra bổ sung vụ án sắp hết, để đảm bảo giải quyết yêu cầu của Đỗ Văn C và Đặng Hoàng S theo quy định pháp luật, ngày 07/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã có văn bản chuyển vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B, tỉnh Vĩnh Long thụ lý xác minh theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi đánh nhau của Trần Minh H1, Nguyễn Huy C1, Nguyễn Huy B1, Huỳnh Thị Kim T1, Nguyễn Thị Kiều T2, do chưa đủ yếu tố cấu thành tội *"*Gây rối trật tự công cộng", nên ngày 07/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã có văn bản số 847/CSHS chuyển đến Ủy ban nhân dân xã M, thị xã B đề nghị xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

- *Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:* 01 (một) con dao, loại dao Thái Lan cán bằng gỗ có tổng chiều dài 22,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, sắc bén, mũi dao nhọn, bề rộng lưỡi dao 1,7cm, cán gỗ dài 11,5cm; 01 (một) đoạn ống tiếp inox màu trắng chiều dài 59cm bị cong một đoạn có chiều dài 19cm; 01 (một) thanh sắt dẹp chiều dài 50,5cm, chiều ngang 3,5cm, có một đầu được vuốt nhọn và một đầu bằng; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen; 01 (một) nón kết vải màu đen sọc rằn; 01 (một) áo sơ mi màu xanh có hoa văn hình vuông nhỏ; 01 (một) đôi dép màu nâu, loại dép tổ ong.

- *Về trách nhiệm dân sự:* anh Nguyễn Võ Anh K yêu cầu Đỗ Văn C bồi thường các khoản như sau: chi phí điều trị (thuốc điều trị, viện phí, chi phí vật lý

trị liệu): 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng); tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị: 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng); tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại: 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng); chi phí chăm sóc lúc anh K nằm viện: 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Tổng cộng: 231.000.000 đồng (hai trăm ba mươi mốt triệu đồng).

Cơ quan điều tra Công an tỉnh V đang tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) là số tiền gia đình Chính tự nguyện nộp để thay Chính bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Võ Anh K.

Ngày 24/10/2024, Đỗ Văn C có đơn yêu cầu đề nghị xử lý đối với Kiều T2, T1, B1 gây thương tích cho C tại vùng thái dương với tỷ lệ 01% (BL 434) ; Ngày 02/10/2024, anh S yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản (BL 433). Tại bản kết luận điều tra bổ sung vụ án hình sự số 53/BKL-CSHS, ngày 8/11/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, kết luận: Đối với yêu cầu của Đỗ Văn C về việc yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Huy B1, Nguyễn Thị Kiều T2, Nguyễn Huy C1, Huỳnh Thị Kim T1, Nguyễn Võ Anh K, Nguyễn Ngọc L và Đặng Thanh V do có hành vi gây thương tích cho Đỗ Văn C: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V chuyển nội dung đơn yêu cầu xử lý của Đỗ Văn C đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B, tỉnh Vĩnh Long làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu của anh Đặng Hoàng S về việc xử lý đối với người làm hư hỏng xe mô tô nhãn hiệu SH biển số kiểm soát 64H1-159.00: Xét thấy, vụ việc trên có liên quan đến hành vi phạm tội của Đỗ Văn C trong vụ án này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V chuyển đơn yêu cầu xử lý của anh Đặng Hoàng S đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B, tỉnh Vĩnh Long làm rõ, xử lý theo quy định (BL 456).

Ngày 07/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân xã M xem xét xử lý vi phạm đối với Trần Minh H1, Nguyễn Huy C1, Nguyễn Huy B1, Huỳnh Thị Kim T1, Nguyễn Thị Kiều T2 về hành vi gây rối trật tự công cộng (BL 454).

Tại Bản cáo trạng số: 65/CT-VKS-P1 ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố Đỗ Văn C về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2025/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Minh P) phạm tội "Giết người".

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 52, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Minh P) 09 (chín) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 21/12/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm,

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành Quyết định kháng nghị số 57/QĐ-VKSVL-P1 ngày 06/8/2025 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt bị cáo Đỗ Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Minh P) phạm tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Văn C.

Ngày 01/8/2025, bị cáo Đỗ Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đỗ Văn C giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: xin rút một phần nội dung kháng nghị về việc tăng nặng hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, xử bị cáo về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Bị cáo C và bị hại không có mâu thuẫn gì từ trước. Khi thấy bị cáo cầm dao bị hại K vào can ngăn và bị bị cáo dùng dao thái lan sắc nhọn đâm vào vùng cổ - là vùng trọng yếu trên cơ thể con người thể hiện bản tính côn đồ hung hãn nên việc Toà án cấp sơ thẩm áp dụng Khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C là chưa chính xác.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Chính thống N1 về tội danh mà cấp sơ thẩm đã xét xử, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Bởi lẽ, bị cáo có nhiều tình tiết như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình nộp thêm số tiền khắc phục hậu quả 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng, bị cáo có cậu ruột là liệt sĩ, cha ruột bị cáo có tham gia kháng chiến, bị hại cũng có phần lỗi; vì vậy

cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo nói lời cuối cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh rút một phần Quyết định kháng nghị số 57/QĐ-VKSVL-P1 ngày 06/8/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Văn C. Căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần quyết định kháng nghị đã rút.

[2] Về nội dung:

[2.1] Do có mâu thuẫn giữa bị cáo Đỗ Văn C và anh Nguyễn Huy C1 nên vào khoảng 22 giờ ngày 31/8/2023 anh C1 đã hẹn bị cáo gặp mặt để giải quyết mâu thuẫn nhưng do được can ngăn nên bị cáo không đi đến gặp anh C1. Sau đó, anh C1 cùng chị Nguyễn Thị Kiều T2, anh Nguyễn Huy B1, chị Huỳnh Thị Kim T1, bị hại Nguyễn Võ Anh K, anh Đặng Thanh V, anh Nguyễn Ngọc L đi trên 03 xe mô tô đến tại tiệm N2 tại địa chỉ tại ấp M, xã M, thị xã B gặp C để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến tiệm nail thì T1 và T2 vào trước gặp C nói chuyện và xảy ra cự cải và đánh nhau với C, C đánh trúng mặt T1 một cái, B1 thấy vậy cũng chạy lại cầm cây đánh trúng tay trái C; T1 cầm mo dùng hốt rác để cặp tiệm nail đánh C thì C chạy vào trong bếp của tiệm nail lấy cây dao thái lan chạy ra phía trước cửa tiệm nail đứng cạnh tủ gỗ; khi thấy C cầm dao trên tay thì K bước vào can ngăn và nói với C "tao K nè" thì C nói "tránh ra, không tránh tao đâm" và C cầm cây dao trên tay phải đâm một nhát trúng vào vùng cổ bên trái của K; sau khi bị C đâm, K dùng tay bịt vết thương lại, do máu chảy nhiều nên K bị choáng ngồi gục xuống nền đất liền được C1 và B1 đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thành phố C điều trị.

Như vậy, bị cáo C đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đâm vào cổ, là vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại nên đã phạm vào tội "Giết người" theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long và kháng cáo của bị cáo:

[2.2.1] Bản án sơ thẩm đã nhận định nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn C xuất phát từ việc bị cáo bị nhiều người tấn công trước, trong đó có bị hại; bị cáo không mong muốn tước đoạt tính mạng của bị hại, hành vi của bị cáo không hung hãn, manh động; bị cáo không có sự chuẩn bị hung khí, ý chí của bị cáo không quyết liệt trong việc thực hiện hành vi phạm tội đến cùng nên không có căn cứ cho rằng bị cáo thực hiện hành vi "Giết người" với tình tiết định khung hình phạt có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[2.2.2] Tuy nhiên theo các các chứng cứ khác cũng như lời khai của bị hại, người liên quan thể hiện: Khi nhóm của bị hại tới tiệm nail thì T2 và T1 vào trước tìm bị cáo và có xảy ra cãi vã. Do bị cáo đã đánh T2 một cái nên B1 thấy vậy tức giận mới dùng cây đánh vào tay bị cáo nhưng sau đó đã được Hải can ngắn và kéo ra phía trước tiệm nail, T1 cầm mo dùng hốt rác để cặp tiệm nail đánh C. Khi C chạy vào bếp lấy dao thì bị hại đã can ngăn nên T2 và T1 đã đi ra ngoài. Khi thấy bị cáo cầm dao ra bị hại chạy lại rồi can ngăn thì bị C đâm vào cổ gây ra vết thương như đã nêu trên.

[2.2.3] Căn cứ theo kết quả giám định thì bị cáo bị bầm máu dưới cánh tay, sây sát ngón tay và có 01 Chấn thương thái dương trái do vật tày tác động trực tiếp gây ra Tại cơ quan điều tra bị cáo cũng xác định nhũng thương tích trên là do T2 và B1 gây ra. Ngoài ra không phát hiện chấn thương nào khác do đó việc bị cáo cho rằng bị hại tấn công bị cáo trước là không có căn cứ.

[2.2.4] Bản án sơ thẩm xác định nhóm của bị hại tới không phải để giải quyết mâu thuẫn và bị hại không tới để can ngăn mà đã có hành động "xô đẩy", "cặp cổ" bị cáo nên việc bị cáo gây thương tích cho bị hại cũng có một phần lỗi của bị hại, đồng thời xác định bị cáo không tiếp tục đâm bị hại dù có cơ hội nên thể hiện bị cáo không có ý thức tước đi mạng sống của bị hại là không phù hợp.

[2.2.5] Chỉ vì tức giận khi xảy ra mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà bị cáo và nhóm của bị hại đã xảy ra tranh cãi, đánh nhau. Khi bị hại thấy bị cáo cầm dao đã vào can ngăn, thay vì dừng lại thì bị cáo lại dùng dao đâm vào cổ bị hại, là vùng trọng yếu trên có thể con người thể hiện bị cáo có tính côn đồ, xem thường tính mạng của người khác. Bị cáo là người trưởng thành nên pháp luật buộc bị cáo phải biết hành vi nêu trên có thể gây ra cái chết của bị hại, việc bị hại không chết nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo.

[2.2.6] Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, xác định bị cáo C đã có hành vi "Giết người" với tình tiết định khung là "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[2.2.7] Về mức hình phạt của bị cáo, khi lượng hình hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án, 01 tiền sự nhưng tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho gia đình của bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có cậu ruột là liệt sĩ, cha ruột bị cáo có tham gia kháng chiến, bị hại cũng có phần lỗi nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tác động gia đình nộp số tiền 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng để khắc phục một phần hậu quả, tình tiết này đã được cấp sơ thẩm xem xét.

Với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo mức án 09 năm tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, đủ sức răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[2.2.8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, chấp nhận kháng nghị về việc sửa điều khoản xét xử đối với bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[3] Về án phí: Do Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo Đỗ Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Tại giai đoạn phúc thẩm, bà Đỗ Thị H2 (chị ruột của bị cáo) đã nộp thay cho bị cáo Đỗ Văn C số tiền khắc phục hậu quả 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng theo Biên lai thu tiền số 0001401 ngày 29/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, số tiền này sẽ được đối trừ trong giai đoạn thi hành án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 348, Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử:

1/ Đình chỉ xét xử phúc thẩm phần quyết định kháng nghị về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Văn C (Nguyễn Minh P).

2/ Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc áp dụng điều khoản xét xử đối với bị cáo; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn C (Nguyễn Minh P); sửa một phần bản án sơ thẩm.

3/ Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Minh P) phạm tội "Giết người".

Xử phạt: Đỗ Văn C 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

4/ Số tiền bị cáo Đỗ Văn C đã nộp (do bà Đỗ Thị H2 nộp thay) là 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng theo Biên lai thu tiền số 0001401 ngày 29/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long sẽ được đối trừ trong giai đoạn thi hành án.

5/ Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

6/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công **Đinh Ngọc Thu Hương** **Trần Thị Hòa Hiệp**